

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS - ST
Ngày 18 - 8 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khuê.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Sao và ông Tạ Hồng Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Đăng Việt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Nhà văn hóa xã T, thành phố H, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2023/TLST - HS ngày 31/7/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST - HS ngày 04/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tổng Văn H**, sinh năm 1991; HKTT: Xóm T, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: Tổng Văn N, sinh năm 1949; Họ tên mẹ: Hà Thị T, sinh năm: 1949; Có vợ là: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1991 (đã ly hôn). Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 02 tiền án:

- Ngày 12/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 14 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Ngày 05/02/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/5/2023, chuyển tạm giam ngày 14/5/2023. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Hưng Yên (có mặt).

- Người làm chứng: Ông Phạm Văn V, sinh năm 1951;

Địa chỉ: Khu phố K, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/5/2023, tại khu vực cổng Bệnh viện Bệnh nhiệt đới tỉnh Hưng Yên thuộc địa phận phường L, thành phố H, tổ công tác Công an thành phố H bắt quả tang 01 nam thanh niên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại chỗ, nam thanh niên tự khai nhận là Tống Văn H, sinh năm 1991, HKTT: Xóm T, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình kiểm tra đã phát hiện, thu giữ ở lòng bàn tay phải của H 01 túi nilon bên trong có chứa 05 gói giấy nhỏ, trong mỗi gói giấy nhỏ chứa chất rắn màu trắng dạng cục bột. H khai chất rắn màu trắng dạng cục và bột trên là ma túy, loại Heroine, H cất giấu mục đích là để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Quá trình điều tra Tống Văn H khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 08/5/2023 H một mình bắt xe khách từ nhà ở huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tới thành phố H để tìm việc làm. Khi đến thành phố H, H xuống xe tại khu vực chợ G thuộc phường A, thành phố H. Do là người nghiện ma túy nên H đi lang thang tìm chỗ ở, đồng thời tìm mua ma túy để sử dụng. Khi H đi bộ đến khu vực cổng Bệnh viện B nhiệt đới tỉnh Hưng Yên thì gặp một người đàn ông có dáng vẻ giống người nghiện ma túy. H lại gần và hỏi “*anh có hàng không để em năm trăm*” (ý của H là hỏi mua ma túy của người này với số tiền 500.000 đồng). Người này hiểu ý và trả lời “*có, đưa tiền đây*”. Thấy vậy H lấy ra trong người số tiền 500.000 đồng đưa cho người này để mua ma túy. Khi nhận tiền, người đàn ông này đưa lại cho H 01 túi nilon bên trong có chứa 05 gói giấy nhỏ gồm: 03 gói giấy bạc màu đồng và 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong các gói giấy đều có chứa chất rắn màu trắng dạng cục bột. Sau khi bán ma túy cho H, người đàn ông trên đã bỏ đi. Vì đã sử dụng ma túy nên H nhận biết được đây là ma túy, loại heroin. Sau đó H gói 05 gói ma túy lại và cho vào túi nilon cầm ở tay phải đi tìm nơi vắng người để sử dụng. Khi H đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra do nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình nên H đã tự giác giao nộp số ma túy vừa mua được cho lực lượng Công an.

Biên bản về việc kiểm tra nhanh chất ma túy hồi 22 giờ 15 phút ngày 08/5/2023 đối với Tống Văn H, quá trình thử nước tiểu bằng que thử FASTEP, thấy que thử thấy xuất hiện một vạch ở vùng chứng (C), tương ứng với dương tính với ma túy loại heroine.

Ngày 09/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H khám xét khẩn cấp nơi ở của Tống Văn H tại xóm T, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon bên trong có chứa 05 gói giấy nhỏ, trong mỗi gói giấy nhỏ chứa chất rắn màu trắng dạng cục bột.

Kết luận giám định số 282/KL - KTHS(MT) ngày 11/5/2023 của Phòng K - Công an tỉnh H kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong, có khối lượng là: 0,579g (Không phải năm bảy chín gam), là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT - VKS - TPHY ngày 31/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Tống Văn H

về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nhất trí với Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất.

- Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do;

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Tổng Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt Tổng Văn H từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 08/5/2023; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của Phòng K Công an tỉnh H số 282/KL - KTHS (MT) bên trong có chứa 0,561 gam Heroine, các mảnh giấy, nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H. Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp. Người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Tòa án căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] *Về hành vi phạm tội và tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 20 giờ 35 phút ngày 08/5/2023; Biên bản khám xét hồi 13 giờ 30 phút ngày 09/5/2023; Bản kết luận giám định số: 282/KL - KTHS(MT) ngày 11/5/2023 của Phòng K - Công an tỉnh H (bút lục 28; 31; 37). Phù hợp với lời khai của người chứng kiến ông Phạm Văn V (bút lục 79 - 80) và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 08/5/2023, tại khu vực cổng Bệnh viện Bệnh nhiệt đới tỉnh Hưng Yên thuộc địa phận phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Tổng Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,579g (*Không thấy năm bảy chín gam*) H1 để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Ngày 12/11/2018 bị cáo Hậu bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa

được xóa án tích. Ngày 05/02/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đã áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm, chưa được xóa án tích. Nay bị cáo H lại phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên truy tố bị cáo H theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được ma túy thuộc loại Nhà nước cấm sử dụng, mặt khác ma túy không chỉ có tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo có hai tiền án, một tiền án liên quan tới ma túy, một tiền án về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã được các cơ quan tổ chức giáo dục, nhưng chỉ vì mục đích nhằm thoả mãn cơn nghiện của bản thân và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tương xứng và buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của Phòng K Công an tỉnh H số 282/KL - KTHS (MT) bên trong có chứa 0,561 gam Heroine, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, cho tiêu hủy.

- Đối với các mảnh giấy, nilon gói ma túy là công cụ mà bị cáo dùng để cất ma túy; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, cho tiêu hủy.

[7]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H: Quá trình điều tra H khai đây là lần đầu tiên H gặp, không biết tên, tuổi địa chỉ ở đâu; người này khoảng 40 tuổi, dáng người gầy, da ngăm đen, mặc quần áo màu xám. Khi trao đổi với người này chỉ có Hậu và người đó biết ngoài ra không có ai

chứng kiến. Do đó Cơ quan điều tra không xác minh được người đàn ông đã bán ma túy cho H là ai nên không xem xét xử lý.

[8]. Quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, áp dụng điều luật, mức hình phạt, xử lý vật chứng trong vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo bị xác định có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Tổng Văn H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Tổng Văn H: **05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 08/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của Phòng K Công an tỉnh H số 282/KL - KTHS (MT) bên trong có chứa 0,561 gam Heroine, các mảnh giấy, nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo quyết định chuyên vật chứng số 36/QĐ - VKS - TPHY ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên).

3. Về án phí: Bị cáo Tổng Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND thành phố Hưng Yên;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT, CQ thi hành án hình sự, Bộ phận HSNV cảnh sát Công TP Hưng Yên;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Đăng Khuê

